

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH TÂY NINH** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1509/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 15 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố, công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2015;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh tại Tờ trình số 35/TTr-BQLKTT ngày 26 tháng 5 năm 2016 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 953/TTr-STP ngày 03 tháng 6 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, công khai kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh. (Có danh mục kèm theo).

Nội dung các thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ: <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm niêm yết công khai tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả”, công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có) và thực hiện các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố tại Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 19/11/2013, Quyết định số 1933/QĐ-UBND ngày 28/8/2014, Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố, công khai bộ TTHC mới ban hành/TTHC bị thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Bộ Tư pháp;
- TT:TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp(5b);
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

130



Phạm Văn Tân



**BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH TÂY NINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15.09/QĐ-UBND  
ngày 12 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**DANH MỤC BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH TÂY NINH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
1	Thủ tục quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Quản lý Đầu tư	
2	Thủ tục điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	Quản lý Đầu tư	
3	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Quản lý Đầu tư	
4	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư (Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ)	Quản lý Đầu tư	
5	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư (Đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh)	Quản lý Đầu tư	
6	Thủ tục điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	Quản lý Đầu tư	
7	Thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng chính phủ	Quản lý Đầu tư	
8	Thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	Quản lý Đầu tư	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
9	Thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư (Đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)	Quản lý Đầu tư	
10	Thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư (Đối với dự án thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ)	Quản lý Đầu tư	
11	Thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư (Đối với dự án thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh)	Quản lý Đầu tư	
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	Quản lý Đầu tư	
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	Quản lý Đầu tư	
14	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Quản lý Đầu tư	
15	Thủ tục giãn tiến độ đầu tư	Quản lý Đầu tư	
16	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Quản lý Đầu tư	
17	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	Quản lý Đầu tư	
18	Thủ tục điều chỉnh tên dự án, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Quản lý Đầu tư	
19	Thủ tục tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Quản lý Đầu tư	
20	Thủ tục đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	Quản lý Đầu tư	
21	Thủ tục xác nhận ưu đãi (Đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp ưu tiên phát triển)	Quản lý Đầu tư	
22	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu	Quản lý thương mại	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
23	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu	Quản lý thương mại	
24	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (trường hợp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu hết thời hạn hiệu lực)	Quản lý thương mại	
25	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu (trường hợp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)	Quản lý thương mại	
26	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	Quản lý thương mại	
27	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu	Quản lý thương mại	
28	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu (trường hợp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu hết thời hạn hiệu lực)	Quản lý thương mại	
29	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu (trường hợp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)	Quản lý thương mại	
30	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Quản lý thương mại	
31	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Quản lý thương mại	
32	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá (trường hợp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực)	Quản lý thương mại	
33	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá (trường hợp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)	Quản lý thương mại	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
34	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá	Quản lý thương mại	
35	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá	Quản lý thương mại	
36	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá (trường hợp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực)	Quản lý thương mại	
37	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá (trường hợp giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)	Quản lý thương mại	
38	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Quản lý thương mại	
39	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (trường hợp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực)	Quản lý thương mại	
40	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Quản lý thương mại	
41	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (trường hợp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác)	Quản lý thương mại	
42	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai	Quản lý thương mại	
43	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai	Quản lý thương mại	
44	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai (trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai hết hiệu lực)	Quản lý thương mại	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
45	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào ô tô	Quản lý thương mại	
46	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp LPG	Quản lý thương mại	
47	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp LPG (trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm cấp LPG hết hiệu lực)	Quản lý thương mại	
48	Thủ tục cấp số tiếp nhận phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm nhập khẩu	Quản lý thương mại	
49	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động kinh doanh bán hàng miễn thuế theo Quyết định số 72/2013/QĐ-TTg ngày 26/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ	Quản lý thương mại	
50	Thủ tục xác nhận xuất sứ hàng hóa mẫu D	Quản lý thương mại	
51	Thủ tục xác nhận xuất sứ hàng hóa mẫu D (Đối với trường hợp hàng hóa xuất khẩu gửi kho ngoại quan)	Quản lý thương mại	
52	Thủ tục xác nhận xuất sứ hàng hóa mẫu D (Đối với thương nhân đề nghị cấp C/O lần đầu hoặc sản phẩm mới xuất khẩu hàng đầu)	Quản lý thương mại	
53	Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	Quản lý thương mại	
54	Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	Quản lý thương mại	
55	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	Quản lý thương mại	
56	Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	Quản lý thương mại	
57	Thủ tục gia hạn và điều chỉnh giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	Quản lý thương mại	
58	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài	Quản lý thương mại	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
59	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Quản lý thương mại	
60	Thủ tục sửa đổi giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Quản lý thương mại	
61	Thủ tục bổ sung giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Quản lý thương mại	
62	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Quản lý thương mại	
63	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Quản lý lao động	
64	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài đối với một số trường hợp đặc biệt	Quản lý lao động	
65	Thủ tục cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Quản lý lao động	
66	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	Quản lý lao động	
67	Thủ tục báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Quản lý lao động	
68	Thủ tục báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Quản lý lao động	
69	Thủ tục xác nhận đăng ký nội quy lao động	Quản lý lao động	
70	Thủ tục đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày	Quản lý lao động	
71	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo	Quản lý Quy hoạch – xây dựng	
72	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới	Quản lý Quy hoạch	



STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
		- xây dựng	
73	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng	Quản lý Quy hoạch - xây dựng	
74	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng	Quản lý Quy hoạch - xây dựng	
75	Thủ tục điều chỉnh giấy phép xây dựng	Quản lý Quy hoạch - xây dựng	
76	Thủ tục cấp phép xây dựng có thời hạn	Quản lý Quy hoạch - xây dựng	
77	Thủ tục thẩm định thiết kế bản vẽ thi công trong trường hợp thiết kế 2 bước, dự án chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với công trình sử dụng nguồn vốn khác	Quản lý Quy hoạch - xây dựng	
78	Thủ tục kiểm tra nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với công trình có ảnh hưởng đến an toàn công cộng, công trình có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường, công trình xây dựng theo đề nghị của chủ đầu tư.	Quản lý Quy hoạch - xây dựng	
79	Thủ tục đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	Quản lý Môi trường	
80	Thủ tục xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Quản lý Môi trường	
81	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoài	Quản lý đất đai	
82	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam	Quản lý đất đai	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
	định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao		
83	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Quản lý đất đai	